

Số: **183/2020/QĐST-HNGĐ**

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, Điều 397 Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số **178/2020/TLST-HNGĐ** ngày 02/6/2020, về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

– *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

+ Chị Lê Thị H, sinh năm 1978. Địa chỉ: Số A đường T, quận K, Thành phố Hải Phòng.

+ Anh Đỗ Thái S, sinh năm 1977. Địa chỉ: Số A ngách B ngõ C đường X, Tổ dân phố X2, phường X, quận B, Thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tình cảm:* Chị Lê Thị H và anh Đỗ Thái S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 13/9/2019 tại UBND phường X, quận B, Thành phố Hà Nội. Quá trình vợ chồng chung sống, anh S và chị H phát sinh nhiều mâu thuẫn, thường xuyên bất đồng quan điểm sống. Nguyên nhân mâu thuẫn do vợ chồng ở xa dẫn đến không quan tâm chăm sóc được với nhau, đời sống chung vợ chồng không có và cũng không có con chung với nhau, dẫn đến tình cảm vợ chồng không còn. Trên thực tế anh S và chị H đã sống ly thân được gần 01 năm nay, mỗi người có một cuộc sống riêng không ai quan tâm đến ai nữa. Mâu thuẫn vợ chồng hai bên gia đình đều biết và đã khuyên giải nhưng không khắc phục được. Bản thân anh S, chị H cũng không có biện pháp nào để khắc phục mâu thuẫn. Nay hai bên xác định tình cảm vợ chồng không còn, cùng thuận tình ly hôn. Xét việc thuận tình ly hôn của anh S – chị H là tự nguyện, không trái đạo đức xã hội. Vì vậy cần được ghi nhận.

[2] *Về con chung:* Không có.

[3] Về tài sản chung, nhà ở chung: Không có nên không xét.

[4] Về nợ chung: Không có, nên không xét.

[5] Về lệ phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị H tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 05/6/2020, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Đỗ Thái S.

- Về con chung: Không có.

- Về tài sản, nhà – đất chung: Không có nên không xét.

- Về nợ chung: Không có nên Tòa án không xét.

2/ Về lệ phí: Chị Lê Thị H tự nguyện chịu cả 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí công nhận thuận tình ly hôn sơ thẩm, được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí chị đã nộp theo biên lai số AB/2015/0003581 ngày 02/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận B, Thành phố Hà Nội.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhân:

- TAND Thành phố Hà Nội;
- VKSND quận B;
- Chi cục THADS quận B;
- Các đương sự;
- UBND xã (phường) nơi đương sự đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vũ Quang Hậu